

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/2022/QĐST- DS

Đông Anh, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2022/TLST - DS ngày 14 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hương Q, sinh năm 1981; Cư trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội;
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội;
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1958 (vợ ông M) và anh Nguyễn Đình Q2, sinh năm 1983 (con bà Q1, ông M); cư trú tại Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về đất nông nghiệp:** Hộ gia đình ông Nguyễn Hữu M có 4 nhân khẩu: Ông Nguyễn Hữu M, bà Nguyễn Thị Q1, chị Nguyễn Hương Q, anh Nguyễn Đình Q2 được chia tổng số 1944m² đất nông nghiệp tại các xứ đồng thuộc thôn M, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội gồm: Xứ đồng Châu 312m², xứ đồng

Chuôm Chuối 299m², xứ đồng Xá Cao 158m², xứ đồng bờ Đầm 136m², xứ đồng Đệm 86m², xứ đồng Vùi 264m², xứ đồng Soi Màu 427m², xứ đồng Đồng Ngập 211m², xứ đồng Ria Đê 51m². Diện tích 1944m² đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu M đã được Ủy ban nhân dân huyện Đ, Hà Nội cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/10/2003, bìa số: W503344, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01116/QSDD-ĐM đứng tên hộ gia đình ông Nguyễn Hữu M. Quá trình sử dụng hộ gia đình ông Nguyễn Hữu M đã bị thu hồi 57,8m² tại xứ đồng Đệm. Diện tích đất tại xứ đồng đệm còn 28.2m². Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá ngày 14/6/2022 định giá giá trị quyền sử dụng đất nông nghiệp là 135.000 đ/m².

*** Về phương thức chia như sau:** Ông Nguyễn Hữu M, bà Nguyễn Thị Q1, chị Nguyễn Hương Q, anh Nguyễn Đình Q2 thống nhất chị Q có quyền quản lý sử dụng tổng cộng là 457m² trị giá là 61.695.000đ gồm: 299m² đất tại xứ đồng Chuôm Chuối và 158m² đất tại xứ đồng Xá Cao. Ông Nguyễn Hữu M, bà Nguyễn Thị Q1, anh Nguyễn Đình Q2 có quyền quản lý sử dụng đất tổng cộng là 1429.2m² trị giá 192.942.000đ gồm: Xứ đồng Châu là 312m², xứ đồng bờ Đầm là 136m², xứ đồng Vùi là 264m², xứ đồng Soi Màu là 427m², xứ đồng Đồng Ngập là 211m², xứ đồng Ria Đê là 51m² và tại xứ đồng đệm là 28.2m².

Có sơ đồ thừa đất kèm theo quyết định.

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo quyết định của của Tòa án. Trường hợp ông M, bà Q1, anh Q2 không giao giấy chứng nhận thì cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và theo quyết định của của Tòa án hoặc có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Điều 106 và Điều 116 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Q phải chịu 3.084.750 đồng. Ông M, bà Q1, anh Q2 phải chịu 9.647.100 đồng tiền án phí. Do các đương sự thỏa thuận được với nhau nên chỉ phải chịu 50% số tiền án phí phải chịu. Như vậy, chị Q phải nộp **1.542.375** đồng nhưng chị Q được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **300.000** đồng theo biên lai thu số AA/2020/0046209 ngày 14/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội. Chị Q tiếp tục phải nộp **1.242.375** đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ông M, bà Q1, anh Q2 phải nộp **4.823.550** đồng tiền án phí để sung Ngân sách Nhà nước.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Đông Anh;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tp Hà Nội ;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng